BÀI 2. MÔ TẢ VÀ BIỂU DIỄN DỮ LIỆU TRÊN

CÁC BẢNG BIỂU ĐỒ

**Test nhanh 15 câu – Đề 3**

1. **[Mức độ 1]** Lớp trưởng 10A thu thập thông tin về chiều cao ( theo đơn vị xen-ti-mét) của 10 bạn học sinh tổ 1 và thu được những dữ liệu cho trong bảng thống kê sau đây:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Chiều cao (cm) |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Số học sinh |  |  |  |  |  |  |  |   |

Hãy bổ sung vào ô còn trống số thích hợp.

**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .

**Lời giải**

***Fb tác giả: Mỹ Đinh***

Bảng thống kê chiều cao học sinh tổ I lớp 10A1

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Chiều cao |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Số học sinh |  |  |  |  |  |  |  |   |

1. **[Mức độ 1]** Điểm kiểm tra môn toán giũa kì  của lớp  được ghi lại dưới bảng sau :

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Điểm |  |  |  |  |  |  |
| Số học sinh |  |  |  |  |  |  |

Biết số học sinh đạt  điểm bằng tổng số học sinh đạt  và  điểm, lớp  có sĩ số là

**A. ** **B. ** **C. ** **D. **

**Lời giải**

***Fb tác giả: Mỹ Đinh***

Số học sinh đạt  điểm là: 

Sĩ số lớp  là : 

1. **[Mức độ 1]** Xét tính hợp lí của dữ liệu trong bảng thống kê sau: Dữ liệu của lớp nào không hợp lí?

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Số học sinh tham gia bóng đá | Lớp | Sĩ số |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |

**A.** Lớp . **B.** Lớp . **C.** Lớp . **D.** Lớp .

**Lời giải**

***Fb tác giả: Mỹ Đinh***

Ở lớp  ta thấy số học sinh tham gia bóng đá nhiều hơn cả sĩ số (vô lý).

1. **[Mức độ 1]** Sau khi xem bảng thống kê học lực của lớp  dưới đây, bạn hãy cho biết bảng thống kê vẫn chưa đảm bảo tính hợp lý của dữ liệu, vì sao?

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Học lực | Yếu | Trung bình | Khá | Giỏi |
| Số bạn nam |  |  |  |  |

**A.** Vì dữ liệu chưa có tính đại diện đối với vấn đề cần thống kê.

**B.** Vì dữ liệu không thể hiện được sở thích của các bạn nam.

**C.** Vì dữ liệu cho thấy số bạn nam học sinh khá nhiều hơn số bạn nam học sinh giỏi.

**D.** Vì học lực chỉ có yếu, trung bình, khá và giỏi.

**Lời giải**

***Fb tác giả: Mỹ Đinh***

Vì dữ liệu chỉ thể hiện số học sinh nam, không thể hiện số học sinh nữ nên chưa mang tính

đại diện cho vấn đề đang thống kê.

1. **[Mức độ 2]** Bạn An điềm tra  bạn cùng trường và làm bảng thống kê với sau(kết quả tỉ lệ phần trăm làm tròn đến phần nguyên)

|  |
| --- |
| Bảng dữ liệu về phương tiện đến trường của học sinh |
| Loại xe | Xe đạp | Đi bộ | Ô tô | Tổng |
| Số lượng |  |  |  |  |
| Tỉ lệ phần trăm |  |  |  |  |

Bạn An đã làm bị sai xót ở vị trí nào trong bảng thống kê trên

**A.** Tỉ lệ phần trăm xe đạp và đi bộ. **B.** Tỉ lệ phần trăm đi bộ và ô tô.

**C.** Tỉ lệ phần trăm xe đạp và ô tô. **D.** Tỉ lệ phần trăm ô tô và tổng.

**Lời giải**

***Fb tác giả: Mỹ Đinh***

Tỉ lệ phần trăm xe đạp :

Tỉ lệ phần trăm đi bộ :

Tỉ lệ phần trăm ô tô :

Vậy bạn An bị sai ở Tỉ lệ phần trăm ô tô và tổng.

1. **[Mức độ 2]** Cho bảng thống kê về số vật nuôi trong trang trại B.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Loại con vật được nuôi | Số lượng  | Tỉ lệ phần trăm |
| Bò |  |  |
| Lợn |  |  |
| Gà |  |  |
| Tổng |  |  |

Bảng thống kê trên sai sót ở vị trí nào?

**A.** Tỉ lệ phần trăm bò. **B.** Tỉ lệ phần trăm lợn. **C.** Tỉ lệ phần trăm gà. **D.** Tổng

**Lời giải**

***Fb tác giả: Mỹ Đinh***

Tỉ lệ phần trăm bò :

Tỉ lệ phần trăm lợn :

Tỉ lệ phần trăm gà :

1. **[Mức độ 1]** Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam trong các năm từ  đến  được cho dưới bảng sau:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Năm |  |  |  |  |  |
| Số tiền ( tỉ đô la Mỹ) |  |  |  |  |  |

Bạn Nam biểu thị bảng số liệu trên bằng biểu đồ hình cột sau

 Nam cần điều chỉnh như nào để biểu đồ đúng với bảng số liệu trên

**A.** Đổi vị trí cột năm  và năm 

**B.** Đổi vị trí cột năm  và năm 

**C.** Đổi vị trí cột hoa hồng và cột hoa cẩm tú cầu.

**D. .** Đổi vị trí cột năm  và năm 

**Lời giải**

***Fb tác giả: Mỹ Đinh***

Theo bảng số liệu trên ban Nam cần đổi vị trí cột cột năm  và năm .

**Câu 8.** **[Mức độ 1]** Bạn Tâm ghi lại số liệu từ trang Web của Tổng cục Thống kê bảng nhiệt độ không khí trung bình các tháng trong năm 2020 tại một trạm quan đặt ở thành phố Vinh. Bạn đã vẽ biểu đồ hình cột bảng số liệu đó. Theo em bạn Tâm đã ghi nhầm ở tháng mấy? Tại sao ?

 **A.** . **B.** **.** **C.** . **D.** .

**Lời giải**

 ***FB tác giả: Van Nguyen***

**Chọn D**

Bạn Tâm đã ghi nhầm ở tháng 7 vì tháng 7 là mùa hè nên nhiệt độ ở thành phố Vinh không thể thấp hơn 4,5 độ C.

**Câu 9.** **[Mức độ 1]** Lượng điện sinh hoạt trong tháng 1/ 2021 của các hộ gia đình thuộc khu A (60 hộ), khu B (100 hộ), khu C (120 hộ) được biểu thị ở biểu đồ bên. Trong các khẳng định sau, khẳng định nào đúng?

****

**A.** Mỗi khu đều tiêu thụ trên **.** **B.** Mỗi khu đều tiêu thụ trên **.**

**C.** Mỗi khu đều tiêu thụ trên **.**. **D.** Mỗi khu đều tiêu thụ trên **.**

**Lời giải**

 ***FB tác giả: Van Nguyen***

**Chọn A**

Dựa vào biểu đồ ta thấy mỗi khu đều tiêu thụ trên **** nên khẳng định A đúng.

**Câu 10.** **[Mức độ 2]** Lượng điện sinh hoạt trong tháng 1/ 2021 của các hộ gia đình thuộc khu A (60 hộ), khu B (100 hộ), khu C (120 hộ) được biểu thị ở biểu đồ bên. Trong các khẳng định sau, khẳng định nào đúng?

 ****

**A.** Lượng điện sinh hoạt trung bình ở các khu là như nhau.

**B.** Lượng điện sinh hoạt trung bình ở khu A ít nhất.

**C.** Lượng điện sinh hoạt trung bình ở khu C nhiều nhất.

**D.** Lượng điện sinh hoạt trung bình ở khu C gấp đôi lượng điện khu A.

**Lời giải**

 ***FB tác giả: Van Nguyen***

**Chọn A**

Dựa vào biểu đồ ta thấy mỗi khu đều tiêu thụ trên **** nên lượng điện sinh hoạt trung bình ở các khu là như nhau.

**Câu 11.[Mức độ 3]** Trong 6 tháng đầu năm, số sản phẩm bán ra mỗi tháng của một cửa hàng đều tăng khoảng 20% so với tháng trước đó. Biết rằng, trong biểu đồ dưới đây, số sản phẩm bán ra của một tháng bị nhập sai. Hãy tìm tháng đó.

 **A.** . **B. .** **C.** . **D.** .

**Lời giải**

 ***FB tác giả: Van Nguyen***

**Chọn B**

Dựa vào biểu đồ ta thấy tỉ lệ phần trăm tăng thêm của mỗi sản phẩm bán ra mỗi tháng:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Tháng | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 |
| Số sản phẩm bán ra | 145 | 175 | 211 | 256 | 430 | 371 |
| Tỉ lệ phần trăm tăng thêm so với tháng trước |  | 20.70% | 20.60% | 21.30% | 32.80% | 9.10% |

Ta thấy tỉ lệ tăng của tháng 5 và tháng 6 đều khác xa 20%. Do đó trong bảng số liệu đã cho số sản phẩm của tháng 5 là không chính xác.

**Câu 12.** **[Mức độ 4]** Một đội 20 thợ thủ công được chia đều vào 5 tổ. Trong mỗi ngày, mỗi người thợ làm được 4 hoặc 5 sản phẩm. Sản phẩm mỗi tổ trong một ngày được thể hiện bằng biểu đồ dưới đây. Một tổ đã thống kê chưa đúng, Hỏi tổ đó là tổ nào?

 **A.** . **B. .** **C.** . **D.** .

**Lời giải**

 ***FB tác giả: Van Nguyen***

**Chọn C**

Mỗi tổ có 20:5 = 4 người. Trong một ngày mỗi người làm được 4 hoặc 5 sản phẩm. Như vậy mỗi tổ mỗi ngày sẽ làm được từ 16 đến 20 sản phẩm. Dựa vào biểu đồ ta thấy 4 làm được trên 20 sản phẩm là không chính xác.

**Câu 13. [Mức độ 1]** Biểu đồ sau cho biết việc chi tiêu hàng tháng của một gia đình. Quan sát biểu đồ, trả lời câu hỏi:

 

Số tiền dành cho việc học hành chiếm bao nhiêu phần trăm?

**A.** 20% **B. ** . **C**. 30% **D**. 15%

**Lời giải**

 ***FB tác giả: Van Nguyen***

**Chọn B**

 Dựa vào biểu đồ ta có học hành chiếm  đường tròn, do đó số tiền dành cho việc học hành chiếm 

**Câu 14. [Mức độ 3]** Bình vẽ vẽ biểu đồ biểu thị tỉ lệ số lượng mỗi loại gia cầm trong trang trại theo bảng thông kê dưới đây

 

 Biểu đồ Bình vẽ cần điều chỉnh như thế nào cho đúng với số liệu trên?

**A.** Đổi chỗ “ Vịt” và “ Ngỗng”. **B.** Đổi chỗ “ Ngan” và “ Vịt”.

**C.** Đổi chỗ “ Ngan” và “ Ngỗng”. **D.** Đổi chỗ “ Gà” và “ Vịt”.

**Lời giải**

 ***FB tác giả: Van Nguyen***

**Chọn A**

 Theo bảng thống kê thì số ngan và ngỗng bằng nhau nên trên biểu đồ quạt, hình quạt biểu diễn tỉ lệ

ngan và ngỗng phải bằng nhau. Do đó biểu đồ Bình vẽ chưa chính xác.

 Nếu ở phần chú giải, Bình đổi chỗ vịt chỗ ngỗng sẽ được biểu đồ đúng.

**Câu 15. [Mức độ 4]** Phương vẽ biểu đồ biểu thị tỉ lệ số lượng mỗi loại bếp mà gia đình các bạn trong lớp sử dụng thường xuyên để đun nấu. Biết lớp Phương có 55 bạn (không có bạn nào cùng chung gia đình với các bạn còn lại). Biết rằng tỉ lệ dùng bếp củi và bếp than là . Hỏi có bao nhiêu gia đình dùng bếp củi?



**A.**  **B. ** . **C**.  **D**. 

**Lời giải**

 ***FB tác giả: Van Nguyen***

**Chọn B**

Dựa vào biểu đồ ta có : 

Theo bài ra tỉ lệ giữa bếp củi và than là  nên ta có: 

Do đó có hệ: 

Vậy số gia đình dùng bếp củi là .